TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/DS-ST
Ngày: 22 - 4 - 2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Á;

2. Bà Trần Thị Thu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà La Thị N, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn K, xã H, thị xã H, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn K, xã H, thị xã H, tỉnh B.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/8/2021, bản tự khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà La Thị N trình bày: Vào ngày 15/5/2020, bà Phạm Thị Ng có mượn bà số 40.000.000 đồng. Lúc mượn tiền bà Ng có viết giấy, hai bên thỏa thuận khi nào bà hỏi nợ thì bà Ng phải trả. Sau một thời gian bà hỏi nợ thì bà Ng không trả. Nay bà kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phạm Thị Ng trả cho bà số tiền nợ gốc 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)*, bà không yêu cầu tính lãi suất.

Đối với bị đơn bà Phạm Thị Ng. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo, triệu tập bà Ng đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà Ng không đến Tòa án, tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bà Ng đều vắng mặt. Do đó Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà La Thị N khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Ng trả tiền vay, đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Phạm Thị Ng cư trú tại xã H, thị xã H, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Phạm Thị Ng đã được Tòa án tống đạt giấy báo phiên tòa lần thứ 2 hợp lệ nhưng không có mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu và chứng cứ của các bên đương sự:

[2.1] Đối với yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn trả số tiền 40.000.000 đồng thì thấy rằng:

Theo giấy mượn tiền nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 15/5/2020, bà Phạm Thị Ng vay của bà La Thị N số tiền 40.000.000 đồng. Lúc vay tiền bà Ng có viết giấy mượn tiền nên việc vay tiền giữa hai bên là có, phù hợp với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Trong giấy vay tiền hai bên không thỏa thuận thời gian trả, không thỏa thuận tiền lãi, bà N trình bày có thỏa thuận miệng khi nào bà hỏi nợ thì bà Ng phải trả, nên đây là hợp đồng vay không kỳ hạn, không có lãi. Sau thời gian 01 năm bà N hỏi nợ nhưng bà Ng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay bà N kiện yêu cầu bà Ng trả số tiền 40.000.000 đồng nợ gốc và không yêu cầu trả lãi suất là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Đối với bị đơn bà Phạm Thị Ng: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã thông báo, triệu tập bà Ng nhiều lần đến Tòa án nhưng bà Ng không đến Tòa án trình bày ý kiến để bảo vệ quyền lợi cho mình. Tại phiên tòa lần thứ hai bị đơn vắng mặt không có lý do là từ bỏ quyền chứng minh của bị đơn tại

phiên tòa, nên Hội đồng xét xử không có căn căn để xem xét bảo vệ quyền lợi cho bị đơn.

Do đó Hội đồng xét xử cần tuyên buộc bà Phạm Thị Ng phải trả cho bà La Thị N số tiền 40.000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Yêu cầu của bà N được chấp nhận nên bà Ng phải chịu án phí trên số tiền buộc trả cho bà N là 40.000.000 đồng x 5% bằng 2.000.000 đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463; 466; 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà La Thị N;

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Ng phải trả cho bà La Thị N số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Phạm Thị Ng phải chịu 2.000.000 đồng.

Hoàn trả cho bà La Thị N tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001546 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

3. *Quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên tòa hôm nay được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được quy định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX Hoài Nhơn;
- Các bên đương sự;
- CC THADS TX Hoài Nhơn;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Long Nhiên